

CÔNG TY CỔ PHẦN
HÙNG THỊNH INCONS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

-----o0o-----

Tp HCM, ngày 06 tháng 06 năm 2022

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA
ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC**

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
Sở giao dịch Chứng khoán Tp Hồ Chí Minh

Tên tổ chức: **Công ty Cổ phần Hùng Thịnh Incons**

Mã chứng khoán: **HTN**

Địa chỉ trụ sở chính: 53 Trần Quốc Thảo, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh

Điện thoại: (+84-28) 7307 5888

Email: info@hungthinhincons.com.vn

Người thực hiện công bố thông tin: **Ông Thiệu Lê Bình**

Chức vụ: Thành viên Hội đồng quản trị

Địa chỉ: 53 Trần Quốc Thảo, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3, TP. HCM

Điện thoại : (+84-28) 7307 5888

Email : info@hungthinhincons.com.vn

Loại thông tin công bố: 24h 72h Yêu cầu Bất thường Định kỳ

Nội dung thông tin công bố: **Biên bản họp và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty ngày 05/06/2022.**

- Thông tin này đồng thời cũng được công bố trên website của Công ty: www.hungthinhincons.com.vn/Quan_hệ_cổ_đồng/Thông_tin_cổ_đồng.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Đại diện tổ chức

Người được ủy quyền công bố thông tin

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



THIỆU LÊ BÌNH

BIÊN BẢN HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2022
CÔNG TY CỔ PHẦN HUNG THỊNH INCONS

I. THÔNG TIN CÔNG TY

1. **Tên Công ty:** Công ty Cổ phần Hưng Thịnh Incons (“**Công Ty**”).
2. **Trụ sở chính:** 53 Trần Quốc Thảo, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3, TP. Hồ Chí Minh.
3. **Mã số doanh nghiệp:** Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0305371707 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hồ Chí Minh cấp đăng ký lần đầu ngày 28 tháng 8 năm 2010 và được đăng ký thay đổi theo từng thời điểm.


II. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM TỔ CHỨC, TỶ LỆ THAM DỰ

1. **Thời gian:** 09h00 ngày 05/06/2022.
2. **Địa điểm:** Trung tâm Hội nghị Capella, Số 24 Đường 3/2, Phường 12, Quận 10, TP. Hồ Chí Minh (Địa điểm đoàn Chủ tọa họp trực tiếp và trực tuyến) và các địa điểm tham gia họp trực tuyến khác của các Cổ đông.
3. **Tỷ lệ tham dự:**
Ông **Nguyễn Hải Phong** – Trưởng Ban kiểm tra tư cách cổ đông trình bày báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông.
 - a. Tổng số cổ đông có quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông (“**ĐHĐCĐ**” hoặc “**Đại Hội**”) là **4.482** cổ đông, sở hữu **89.116.411 cổ phần** có quyền biểu quyết của Công Ty, tương đương **100 %** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.
 - b. Tổng số cổ đông tham dự/ủy quyền tham dự (trực tuyến) tính đến 09 giờ 00 phút là **121 cổ đông**, sở hữu và đại diện cho **76.430.621 cổ phần**, chiếm tỷ lệ **85,7649%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Đại Hội đã đủ điều kiện tiến hành họp hợp pháp và hợp lệ theo quy định của Điều lệ Công Ty và quy định pháp luật.

III. NỘI DUNG PHIÊN HỌP

1. **Thông qua thành phần Ban Chủ tọa, Ban Thư ký, Ban kiểm phiếu:**

Ông Nguyễn Ngọc Long đại diện Ban Tổ chức đọc Tờ trình giới thiệu Ban Chủ tọa, Ban Thư ký, Ban kiểm phiếu cụ thể như sau: 

a. **BAN CHỦ TỌA**

STT	Họ và Tên	Chức danh	Vai trò
1.	Ông Nguyễn Đình Trung	Chủ tịch HĐQT	Chủ tọa
2.	Ông Trương Văn Việt	Phó Chủ tịch thường trực HĐQT	Thành viên
3.	Ông Thiệu Lê Bình	Thành viên HĐQT	Thành viên
4.	Ông Trần Tiến Thanh	Tổng Giám đốc	Thành viên
5.	Ông Khuất Tùng Phong	Trợ lý Chủ tịch HĐQT	Thành viên

b. **BAN THƯ KÝ**

STT	Họ và Tên	Chức danh	Vai trò
1.	Ông Nguyễn Ngọc Long	Thư ký Công ty	Trưởng ban
2.	Bà Nguyễn Thị Huyền Trân	Thư ký Ban Tổng giám đốc	Thành viên

c. **BAN KIỂM PHIẾU**

STT	Họ và Tên	Chức danh	Vai trò
1.	Bà Nguyễn Thị Loan Anh	Kiểm soát viên Công ty	Trưởng ban
2.	Bà Vũ Thị Gái	Kế toán tổng hợp Công ty	Thành viên

Đại Hội biểu quyết thông qua danh sách Ban Chủ tọa, Ban Thư ký và Ban kiểm phiếu với tỷ lệ tán thành đạt 100 %.

2. **Thông qua Chương trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022:**

Ông Nguyễn Ngọc Long thay mặt Ban tổ chức xin ý kiến thông qua chương trình Đại hội. Đại hội biểu quyết thông qua chương trình Đại hội với tỷ lệ tán thành đạt 100%.

3. **Thông qua Quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022:**

Ông Nguyễn Ngọc Long thay mặt Ban tổ chức xin ý kiến thông qua Quy chế tổ chức Đại Hội.

Đại Hội biểu quyết thông qua Quy chế với tỷ lệ tán thành đạt 100%.

4. **Ông Nguyễn Đình Trung - Chủ tịch Hội đồng quản trị phát biểu khai mạc Đại Hội.**

5. **Trình bày các báo cáo tại Đại Hội:**

- a. **Ông Trương Văn Việt** – Phó Chủ tịch thường trực HĐQT báo cáo kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2021 và Kế hoạch hoạt động của HĐQT năm 2022.
- b. **Ông Trần Tiến Thanh** – Tổng Giám đốc Công ty báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2021 và Kế hoạch kinh doanh năm 2022.
- c. **Ông Võ Văn Thư** – Trưởng Ban Kiểm soát báo cáo kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2021 và Kế hoạch hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2022.

6. **Trình bày các tờ trình tại Đại hội:**

Ông Trần Tiến Thanh – Thành viên Ban Chủ tọa trình bày các Tờ trình, bao gồm:

- a. Tờ trình số 01/2022/TTr-ĐHĐCĐ v/v Thông qua Báo cáo tài chính của Công Ty năm 2021 đã được kiểm toán.
- b. Tờ trình số 02/2022/TTr-ĐHĐCĐ v/v Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2021.
- c. Tờ trình số 03/2022/TTr-ĐHĐCĐ v/v Thông qua Kế hoạch kinh doanh năm 2022.

Ông Khuất Tùng Phong – Thành viên Ban Chủ tọa trình bày các Tờ trình, bao gồm:

- a. Tờ trình số 04/2022/TTr-ĐHĐCĐ v/v Thông qua Lựa chọn Đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2022.
- b. Tờ trình số 05/2022/TTr-ĐHĐCĐ v/v Thông qua Các hợp đồng, giao dịch với các bên có liên quan của Công Ty.
- c. Tờ trình số 06/2022/TTr-ĐHĐCĐ v/v Thông qua Phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong Công Ty (ESOP).

Ông Thiệu Lê Bình – Thành viên Ban Chủ tọa trình bày các Tờ trình, bao gồm:

- a. Tờ trình số 07/2022/TTr-ĐHĐCĐ v/v Thông qua Phương án chào bán cổ phần riêng lẻ.
- b. Tờ trình số 08/2022/TTr-ĐHĐCĐ v/v Thông qua Điều chỉnh, bổ sung ngành, nghề kinh doanh của Công Ty.
- c. Tờ trình số 09/2022/TTr-ĐHĐCĐ v/v Thông qua Thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Người phụ trách quản trị Công Ty năm 2021 và dự kiến mức Thù lao năm 2022.

7. **Đại Hội tiến hành trao đổi và thảo luận:**

Cổ đông Nguyễn Thế Triều: Theo Kế hoạch backlog từ năm 2022 đến năm 2026 của Công ty lên đến 120.000 tỷ, mong rằng Ban lãnh đạo có thể chia sẻ thêm về kế hoạch doanh thu từng năm trong giai đoạn này?

Trả lời: Backlog nói trên đã được tính toán và dự phóng dựa trên các dự án sẵn có của Tập đoàn Hưng Thịnh. Tuy nhiên, các dự án và kế hoạch triển khai của Hưng Thịnh cũng có thể có thêm các dự án mới và có những điều chỉnh nhất định về mặt tiến độ các dự án sẵn có. Cùng với chiến lược mở rộng hợp tác thêm với các đối tác bên ngoài từ chính HTN theo chiến lược mới nên có thể có những biến động về kế hoạch doanh thu ở từng năm.

Đồng thời, HTN cũng cần phải nhanh chóng tăng quy mô và với năng lực hiện có để có thể phát triển dài hạn và bền vững hơn.

Cổ đông Võ Ngọc Tùng: Đề nghị Ban chủ tọa giải thích thêm về phần chia cổ tức 12% bằng tiền. Mức cổ tức này thấp hơn nhiều so với các năm trước (18% - 30% bằng tiền, 80% cổ phiếu). Nếu công ty để dành tiền làm vốn chủ sở hữu thì có thể chia thêm cổ tức bằng cổ phiếu được không?

Trả lời: Trong giai đoạn vừa qua đã minh chứng cho tính đúng đắn khi hướng đến sự phát triển bền vững của Hưng Thịnh Incons, giúp Công ty thích nghi nhanh nhất và ứng biến kịp thời trước sự thay đổi liên tục của kinh tế - xã hội, theo đó Hội đồng quản trị đã cân nhắc rất nhiều về việc chia cổ tức năm tài chính 2021 làm sao để hài hòa giữa quyền lợi của cổ đông và nâng cao năng lực tài chính của Công ty.

Tỷ lệ cổ tức năm nay không bằng năm trước nhưng mức 12% bằng tiền mặt cũng là mức HĐQT đã cân nhắc kỹ trên cơ sở hài hòa giữa kế hoạch phát triển trong tương lai của công ty và lợi ích của cổ đông. Như quý cổ đông đã biết, Hưng Thịnh Incons cần duy trì cũng như bổ sung thêm nguồn lực tài chính nhằm gia tăng năng lực mọi mặt để có thể hấp thụ khối lượng thi công rất lớn từ các dự án của Tập đoàn Hưng Thịnh, việc chia cổ tức bằng cổ phiếu có thể sẽ phù hợp với mục tiêu này hơn. Tuy nhiên, trong thời gian qua thị trường chứng khoán có nhiều biến động, các cổ đông HTN ít nhiều bị ảnh hưởng nên việc chia cổ tức bằng tiền cũng là cách thức HĐQT Công ty mong muốn cùng chia sẻ với các cổ đông trong giai đoạn này.


Cổ đông Tạ Đoàn Long: HTN có được chia sẻ lợi ích từ dự án Merryland không ?

Trả lời: Nếu Hưng Thịnh Incons có dòng tiền nhàn rỗi thì chúng ta không loại trừ việc tham gia hợp tác đầu tư vào dự án để tối ưu hóa lợi nhuận.

Cổ đông Vũ Nguyên Vũ: Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 Chủ tịch có chia sẻ về kế hoạch HTN 2.0 có 2 mắt xích là chìa khoá trao tay và nhà ở xã hội, nhưng hiện những thông tin về nội dung này chưa chi tiết, đề nghị giải đáp và thông tin thêm để Cổ đông có thể hiểu thêm?

Trả lời: HTN 2.0 không phải là Chìa khoá trao tay mà là tận dụng thế mạnh cộng hưởng trong hệ sinh thái của Tập đoàn Hưng Thịnh. Trong đó, Hưng Thịnh Incons đảm nhiệm thi công và các đơn vị thành viên khác trong Tập đoàn được giao đảm nhiệm phát triển dự án cũng như phân phối sản phẩm của dự án, cách làm này sẽ tạo được lợi thế ở nhiều mặt đồng thời tạo ra giá trị đặc biệt của HTN trên thị trường.

Triển khai Chiến lược HTN version 2.0, hiện chúng tôi đã ký thỏa thuận ghi nhớ sơ bộ với đối tác về việc thi công dự án có giá trị dự kiến tới 9.000 tỷ đồng và cũng xúc tiến những bước đi cơ bản trong lộ trình đàm phán một thương vụ khác có giá trị dự kiến 8.000 tỷ với đối tác nước ngoài.

Đối với dự án nhà ở xã hội, chúng tôi đang xúc tiến các thủ tục pháp lý cần thiết để đầu tư phát triển dự án và sẽ công bố vào thời điểm thích hợp. 

Về công tác truyền thông, Ban truyền thông và Quan hệ nhà đầu tư của Công ty sẽ công bố thông tin một cách đầy đủ và kịp thời đến Quý cổ đông theo đúng các quy định và theo tình hình thực tế triển khai của các hoạt động sản xuất kinh doanh cũng như các thỏa thuận về các thông tin được công bố của thương vụ.

Cổ đông Vũ Nguyên Vũ : Các hợp đồng ký thì nên công bố lên website để củng cố niềm tin và tạo sự an tâm cho cổ đông, thông tin khó tiếp cận hiện nay.

Trả lời: Hưng Thịnh Incons luôn chủ động trong hoạt động công bố thông tin và đảm bảo tuân thủ quy định. Tuy vậy, hiện có một số dự án đang trong quá trình đàm phán và hiện mới ở bước ký thỏa thuận ghi nhớ đồng thời phụ thuộc vào nhiều thủ tục pháp lý, nên việc công bố thông tin sẽ phải theo lộ trình phù hợp. Chúng tôi cũng rất chú trọng đến công tác này và có những bộ phận chuyên môn đảm trách thực hiện.


Cổ đông Lâm Gia Khang: Công ty có thể chia sẻ thêm về biên lợi nhuận gộp có được cải thiện hơn hay không khi giá thép đang giảm ?

Trả lời: Lợi nhuận gộp của Công ty do nhiều yếu tố chi phí tác động chứ không riêng giá thép hay một loại nguyên vật liệu đơn lẻ nào khác, hiện tại đơn giá thép chỉ giảm nhẹ cục bộ nhưng các vật liệu khác chưa có dấu hiệu giảm. Về mặt lý thuyết, khi giá nguyên vật liệu giảm thì lợi nhuận sẽ tăng và ngược lại. Nhìn chung trong ngành xây dựng, tùy thuộc vào từng hợp đồng cụ thể mà việc điều chỉnh giá giữa các bên có được phép hay không và được điều chỉnh trong những điều kiện cụ thể nào. Đối với Công ty, quản lý biến động giá nguyên vật liệu cũng là một công việc được chú trọng nhằm chủ động ứng phó với thị trường nguyên vật liệu để có các giải pháp thích ứng nhằm đảm bảo được hiệu quả của các hợp đồng đã ký.

Cổ Đông Huỳnh Việt: Hợp đồng hợp tác đầu tư giữa Hưng Thịnh Incons và Công ty cổ phần giải trí Hưng Thịnh Quy Nhơn, theo báo cáo tài chính quý nhận vài chục tỷ từ hợp đồng này, như vậy sau này khi dự án Merryland bán thì Công ty có hưởng lợi nhuận từ khoản đầu tư này không ?

Trả lời: Về hợp đồng hợp tác đầu tư như trên đã được ký cách đây vài năm, thực tế tại thời điểm ký phía ban lãnh đạo công ty mong muốn tìm kiếm nguồn thu nhập ổn định cho HTN, bên cạnh tổ chức hiệu quả các hợp đồng thi công các công trình xây dựng. Tuy nhiên hiện nay, HTN đang làm việc với tư vấn nước ngoài về chiến lược phát triển trong những năm tới nên hoạt động đầu tư và hoạt động sản xuất kinh doanh sẽ được tổ chức và định hướng như thế nào sẽ tùy thuộc vào chiến lược mới. Khi có kết luận cuối cùng về chiến lược mới, Ban Lãnh đạo Công ty sẽ có báo cáo cụ thể tới quý cổ đông.

Cổ đông Tạ Đoàn Long: Phát hành riêng lẻ khá nhiều nhưng giá phát hành theo tờ trình chỉ hơn giá trị sổ sách thì liệu có thiệt thòi cho cổ đông nhỏ hay không?

Trả lời: Việc phát hành riêng lẻ, mời gọi các nhà đầu tư lớn là một quá trình kéo dài, các bên sẽ tìm hiểu thông tin lẫn nhau và có những thỏa thuận cụ thể về giá trị đầu tư cũng như phương án cùng đồng hành với HTN. Theo đó, giá phát hành cũng sẽ được các bên thương lượng cùng với giá trị đóng góp trong dài hạn khác của nhà đầu tư nhằm tạo ra giá trị chung cho toàn thể cổ đông của Công ty. 

Cổ đông Nguyễn Thế Triều: Thông thường cuối năm sẽ có kế hoạch kinh doanh cho năm sau, rõ ràng đã có kế hoạch cho nguyên năm, vậy mong sắp tới công ty công bố kế hoạch kinh doanh hàng năm vào tháng 1 để cổ đông khỏi phải chờ đợi. Vì khi tài liệu cổ đông tới tay cổ đông thì khá muộn ?

Trả lời: Như đã báo cáo với Đại hội, Ban truyền thông và quan hệ nhà đầu tư của Công ty cũng đã có kế hoạch triển khai cụ thể về công tác công bố thông tin và truyền thông các hoạt động của Công ty, bao gồm cả kế hoạch kinh doanh và các hợp đồng được ký kết.

Cổ đông Nguyễn Thế Triều: Các dự án hạ tầng của HTN theo hình thức BT hay không

Trả lời: Các dự án hạ tầng trong các đại dự án hiện nay là hạ tầng đô thị, đây là tiền đề để phát triển các dự án hạ tầng ra bên ngoài.

Đối với kế hoạch tham gia các dự án BT và BOT, công ty vẫn đang chuẩn bị năng lực về tài chính/công nghệ/nhân sự để sẵn sàng tham gia trong thời gian tới. Việc đầu tư hạ tầng riêng lẻ nên cân nhắc, Hưng Thịnh đã có những sáng kiến cũng như giải pháp liên quan đến vấn đề triển khai mảng hạ tầng đi kèm với đô thị để tạo ra kết quả cộng hưởng tốt nhất.

Hiện các đơn vị tư vấn quốc tế đang tư vấn cho Hưng Thịnh đưa ra những giải pháp đột phá khi tham gia định hình khu đô thị theo xu hướng mới, không đơn thuần chỉ là khu đô thị thông thường. Đó là sự kết hợp xây dựng các khu đô thị song song với phát triển Khu Công Nghiệp để phục vụ nhu cầu định cư lâu dài của nhà đầu tư, đội ngũ chuyên gia, người lao động làm việc tại các Khu Công Nghiệp. Sự cộng hưởng này sẽ tạo ra thêm nhiều dự án và nguồn việc thi công dành cho Hưng Thịnh Incons.

8. Hướng dẫn biểu quyết và bầu cử

Bà Nguyễn Thị Loan Anh – Trưởng ban Kiểm phiếu hướng dẫn bỏ phiếu biểu quyết kín.

Đại Hội biểu quyết thông qua thể lệ bỏ phiếu biểu quyết kín với tỷ lệ tán thành đạt 100%.


II. ĐẠI HỘI TIẾN HÀNH BIỂU QUYẾT THÔNG QUA CÁC BÁO CÁO VÀ TỜ TRÌNH

Số lượng cổ đông tính đến thời điểm tham gia biểu quyết là 146 cổ đông, sở hữu 77.802.946 cổ phần, chiếm 87,3048% tổng số phiếu có quyền biểu quyết.

III. KẾT QUẢ BIỂU QUYẾT VÀ BẦU CỬ

Bà Nguyễn Thị Loan Anh - Trưởng ban Kiểm phiếu công bố kết quả biểu quyết và bầu cử:

1. Chấp thuận thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị về kết quả hoạt động năm 2021 và Kế hoạch năm 2022

Kết quả biểu quyết: Nội dung này được thông qua với tỷ lệ tán thành đạt 99,928% trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp/ủy quyền dự họp, cụ thể: 

Stt	Số phiếu biểu quyết		Tỷ lệ biểu quyết
1	Tổng số phiếu hợp lệ	76.274.995 phiếu	100 %
2	Tổng số phiếu không hợp lệ	0 phiếu	0 %
3	Số phiếu biểu quyết “Tán Thành”	76.220.095 phiếu	99,928%
4	Số phiếu biểu quyết “Không Tán Thành”	0 phiếu	0%
5	Số phiếu biểu quyết “Không Ý Kiến”	54.900 phiếu	0,072%

2. **Chấp thuận thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả hoạt động năm 2021 và Kế hoạch năm 2022**

Kết quả biểu quyết: Nội dung này được thông qua với tỷ lệ tán thành đạt 99,928% trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp/ủy quyền dự họp, cụ thể:


Stt	Số phiếu biểu quyết		Tỷ lệ biểu quyết
1	Tổng số phiếu hợp lệ	76.274.995 phiếu	100 %
2	Tổng số phiếu không hợp lệ	0 phiếu	0 %
3	Số phiếu biểu quyết “Tán Thành”	76.220.095 phiếu	99,928%
4	Số phiếu biểu quyết “Không Tán Thành”	0 phiếu	0%
5	Số phiếu biểu quyết “Không Ý Kiến”	54.900 phiếu	0,072%

3. **Chấp thuận thông qua Báo cáo của Ban Tổng giám đốc về kết quả hoạt động kinh doanh năm 2021 và Kế hoạch hoạt động năm 2022**

Kết quả biểu quyết: Nội dung này được thông qua với tỷ lệ tán thành đạt 99,928% trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp/ủy quyền dự họp, cụ thể:

Stt	Số phiếu biểu quyết		Tỷ lệ biểu quyết
1	Tổng số phiếu hợp lệ	76.274.995 phiếu	100 %
2	Tổng số phiếu không hợp lệ	0 phiếu	0 %
3	Số phiếu biểu quyết “Tán Thành”	76.220.095 phiếu	99,928%
4	Số phiếu biểu quyết “Không Tán Thành”	0 phiếu	0%
5	Số phiếu biểu quyết “Không Ý Kiến”	54.900 phiếu	0,072%

4. **Chấp thuận thông qua Tờ trình số 01/2022/TTr-ĐHĐCĐ v/v Thông qua Báo cáo tài chính của Công Ty năm 2021 đã được kiểm toán**

Kết quả biểu quyết: Nội dung này được thông qua với tỷ lệ tán thành đạt 99,928% trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp/ủy quyền dự họp, cụ thể: 

Stt	Số phiếu biểu quyết		Tỷ lệ biểu quyết
1	Tổng số phiếu hợp lệ	76.274.995 phiếu	100 %
2	Tổng số phiếu không hợp lệ	0 phiếu	0 %
3	Số phiếu biểu quyết “Tán Thành”	76.220.095 phiếu	99,928%
4	Số phiếu biểu quyết “Không Tán Thành”	0 phiếu	0%
5	Số phiếu biểu quyết “Không Ý Kiến”	54.900 phiếu	0,072%

5. **Chấp thuận thông qua Tờ trình số 02/2022/TTr-ĐHĐCĐ v/v Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2021**

Kết quả biểu quyết: Nội dung này được thông qua với tỷ lệ tán thành đạt 98,4783% trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp/ủy quyền dự họp, cụ thể:


Stt	Số phiếu biểu quyết		Tỷ lệ biểu quyết
1	Tổng số phiếu hợp lệ	76.250.410 phiếu	100 %
2	Tổng số phiếu không hợp lệ	0 phiếu	0 %
3	Số phiếu biểu quyết “Tán Thành”	75.090.074 phiếu	98,4783%
4	Số phiếu biểu quyết “Không Tán Thành”	1.105.436 phiếu	1,4497%
5	Số phiếu biểu quyết “Không Ý Kiến”	54.900 phiếu	0,072%

6. **Chấp thuận thông qua Tờ trình số 03/2022/TTr-ĐHĐCĐ v/v Thông qua Kế hoạch kinh doanh năm 2022**

Kết quả biểu quyết: Nội dung này được thông qua với tỷ lệ tán thành đạt 99,928% trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp/ủy quyền dự họp, cụ thể:

Stt	Số phiếu biểu quyết		Tỷ lệ biểu quyết
1	Tổng số phiếu hợp lệ	76.274.995 phiếu	100 %
2	Tổng số phiếu không hợp lệ	0 phiếu	0 %
3	Số phiếu biểu quyết “Tán Thành”	76.220.095 phiếu	99,928%
4	Số phiếu biểu quyết “Không Tán Thành”	0 phiếu	0%
5	Số phiếu biểu quyết “Không Ý Kiến”	54.900 phiếu	0,072%

7. **Chấp thuận thông qua Tờ trình số 04/2022/TTr-ĐHĐCĐ v/v Thông qua Lựa chọn Đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2022**

Kết quả biểu quyết: Nội dung này được thông qua với tỷ lệ tán thành đạt 99,8418% trên tổng số cổ phần tham gia biểu quyết của cổ đông dự họp/ủy quyền dự họp, cụ thể: 

Stt	Số phiếu biểu quyết		Tỷ lệ biểu quyết
1	Tổng số phiếu hợp lệ	76.274.995 phiếu	100 %
2	Tổng số phiếu không hợp lệ	0 phiếu	0 %
3	Số phiếu biểu quyết “Tán Thành”	76.154.295 phiếu	99,8418%
4	Số phiếu biểu quyết “Không Tán Thành”	65.800 phiếu	0,0863%
5	Số phiếu biểu quyết “Không Ý Kiến”	54.900 phiếu	0,072%

8. Chấp thuận thông qua Tờ trình số 05/2022/TTr-ĐHĐCĐ v/v Thông qua Các hợp đồng, giao dịch với các bên có liên quan của Công Ty

Kết quả biểu quyết: Nội dung này được thông qua với tỷ lệ tán thành đạt 99,928% trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp/ủy quyền dự họp, cụ thể:

Stt	Số phiếu biểu quyết		Tỷ lệ biểu quyết
1	Tổng số phiếu hợp lệ	76.274.995 phiếu	100 %
2	Tổng số phiếu không hợp lệ	0 phiếu	0 %
3	Số phiếu biểu quyết “Tán Thành”	76.220.095 phiếu	99,928%
4	Số phiếu biểu quyết “Không Tán Thành”	0 phiếu	0%
5	Số phiếu biểu quyết “Không Ý Kiến”	54.900 phiếu	0,072%

9. Chấp thuận thông qua Tờ trình số 06/2022/TTr-ĐHĐCĐ v/v Thông qua Phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP)

Kết quả biểu quyết: Nội dung này được thông qua với tỷ lệ tán thành đạt 99,5291% trên tổng số cổ phần tham gia biểu quyết của cổ đông dự họp/ủy quyền dự họp, cụ thể:

Stt	Số phiếu biểu quyết		Tỷ lệ biểu quyết
1	Tổng số phiếu hợp lệ	76.274.995 phiếu	100 %
2	Tổng số phiếu không hợp lệ	0 phiếu	0 %
3	Số phiếu biểu quyết “Tán Thành”	75.915.845 phiếu	99,5291%
4	Số phiếu biểu quyết “Không Tán Thành”	304.150 phiếu	0,3988%
5	Số phiếu biểu quyết “Không Ý Kiến”	55.000 phiếu	0,0721%

10. Chấp thuận thông qua Tờ trình số 07/2022/TTr-ĐHĐCĐ v/v Thông qua Phương án chào bán cổ phần riêng lẻ

Kết quả biểu quyết: Nội dung này được thông qua với tỷ lệ tán thành đạt 99,8321% trên tổng số cổ phần tham gia biểu quyết của cổ đông dự họp/ủy quyền dự họp, cụ thể:

Stt	Số phiếu biểu quyết		Tỷ lệ biểu quyết
1	Tổng số phiếu hợp lệ	76.274.995 phiếu	100 %

2	Tổng số phiếu không hợp lệ	0 phiếu	0 %
3	Số phiếu biểu quyết “Tán Thành”	76.146.895 phiếu	99,8321%
4	Số phiếu biểu quyết “Không Tán Thành”	65.800 phiếu	0,0863%
5	Số phiếu biểu quyết “Không Ý Kiến”	62.300 phiếu	0,0817%

11. Chấp thuận thông qua Tờ trình số 08/2022/TTr-ĐHĐCĐ v/v Thông qua Điều chỉnh, bổ sung ngành, nghề kinh doanh của Công Ty

Kết quả biểu quyết: Nội dung này được thông qua với tỷ lệ tán thành đạt 99,928% trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp/ủy quyền dự họp, cụ thể:

Stt	Số phiếu biểu quyết		Tỷ lệ biểu quyết
1	Tổng số phiếu hợp lệ	76.274.995 phiếu	100 %
2	Tổng số phiếu không hợp lệ	0 phiếu	0 %
3	Số phiếu biểu quyết “Tán Thành”	76.220.095 phiếu	99,928%
4	Số phiếu biểu quyết “Không Tán Thành”	0 phiếu	0%
5	Số phiếu biểu quyết “Không Ý Kiến”	54.900 phiếu	0,072%

12. Chấp thuận thông qua Tờ trình số 09/2022/TTr-ĐHĐCĐ v/v Thông qua Thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Người phụ trách quản trị Công Ty năm 2021 và dự kiến mức Thù lao năm 2022

Kết quả biểu quyết: Nội dung này được thông qua với tỷ lệ tán thành đạt 99,928% trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp/ủy quyền dự họp, cụ thể:

Stt	Số phiếu biểu quyết		Tỷ lệ biểu quyết
1	Tổng số phiếu hợp lệ	76.274.995 phiếu	100 %
2	Tổng số phiếu không hợp lệ	0 phiếu	0 %
3	Số phiếu biểu quyết “Tán Thành”	76.220.095 phiếu	99,928%
4	Số phiếu biểu quyết “Không Tán Thành”	0 phiếu	0%
5	Số phiếu biểu quyết “Không Ý Kiến”	54.900 phiếu	0,072%

IV. TỔNG KẾT ĐẠI HỘI

1. Đại hội đồng cổ đông thông qua Biên bản Đại Hội

Ông Nguyễn Ngọc Long thay mặt Ban Thư ký Đại Hội đọc dự thảo Biên bản, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.

Đại Hội đã biểu quyết thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty với tỷ lệ tán thành đạt 99,92 % tổng số phiếu có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

2. **Phát biểu tổng kết bế mạc Đại hội đồng cổ đông**

Ông Nguyễn Đình Trung – Chủ tọa Đại Hội phát biểu tổng kết bế mạc Đại Hội.

3. **Kết thúc Đại hội**

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 Công ty Cổ phần Hưng Thịnh Incons kết thúc lúc 11 giờ 50 phút cùng ngày.

Đại hội đồng cổ đông thống nhất giao cho Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc của Công Ty chịu trách nhiệm triển khai thực hiện các nội dung đã được thông qua tại Đại Hội.

TM. BAN CHỦ TỌA

CHỦ TỌA

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Nguyễn Đình Trung

BAN THƯ KÝ ĐẠI HỘI

Nguyễn Thị Huyền Trân

Nguyễn Ngọc Long

NGHỊ QUYẾT

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2022

CÔNG TY CỔ PHẦN HUNG THINH INCONS (“Công Ty”)

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 do Quốc hội ban hành ngày 17 tháng 6 năm 2020;
- Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 do Quốc hội ban hành ngày 26 tháng 11 năm 2019;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Hưng Thịnh Incons;
- Căn cứ Tài liệu Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 đã được Công ty Cổ phần Hưng Thịnh Incons cung cấp tới các cổ đông;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty Cổ phần Hưng Thịnh Incons ngày 05/06/2022,

QUYẾT NGHỊ:

- Điều 1.** Đại hội đồng cổ đông của Công ty Cổ phần Hưng Thịnh Incons (“ĐHĐCĐ”) thông qua các báo cáo được trình bày tại ĐHĐCĐ, bao gồm:

STT	Báo cáo	Tỷ lệ thông qua (%)
1.	Báo cáo của Hội đồng quản trị về kết quả hoạt động năm 2021 và Kế hoạch năm 2022	99,928%
2.	Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả hoạt động năm 2021 và Kế hoạch năm 2022	99,928%
3.	Báo của Ban Tổng giám đốc về kết quả hoạt động kinh doanh năm 2021 và Kế hoạch hoạt động năm 2022	99,928%

- Điều 2.** Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 đã thông qua các tờ trình được trình bày tại Đại hội, bao gồm:

2.1. Tờ trình số 01/2022/TTr-ĐHĐCĐ v/v Thông qua Báo cáo tài chính của Công Ty năm 2021 đã được kiểm toán, theo đó:

- a. Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2021 đã kiểm toán:

Bảng cân đối kế toán

ĐVT: VNĐ 

STT	Chỉ tiêu	Năm 2020	Năm 2021
I	Tổng Tài sản	5.542.479.546.062	7.688.055.385.125
1	Tài sản ngắn hạn	5.150.747.848.058	7.107.259.123.494
2	Tài sản dài hạn	391.731.698.004	580.796.261.631
II	Nguồn vốn	5.542.479.546.062	7.688.055.385.125
1	Nợ phải trả	4.527.092.337.659	6.167.116.294.037
2	Vốn Chủ sở hữu	1.015.387.208.403	1.520.939.091.088

Bảng kết quả hoạt động kinh doanh

ĐVT: VNĐ

STT	Chỉ tiêu	Năm 2020	Năm 2021
1	Doanh thu thuần	4.552.205.421.658	6.163.724.691.175
2	Lợi nhuận trước thuế	443.803.383.337	302.467.351.062
3	Lợi nhuận sau thuế	357.481.153.862	241.000.219.296

b. Báo cáo tài chính riêng năm 2021 đã kiểm toán:

Bảng cân đối kế toán

ĐVT: VNĐ

STT	Chỉ tiêu	Năm 2020	Năm 2021
I	Tổng Tài sản	4.614.488.230.069	6.861.487.413.648
1	Tài sản ngắn hạn	4.173.864.868.914	6.431.024.294.035
2	Tài sản dài hạn	440.623.361.155	430.463.119.613
II	Nguồn vốn	4.614.488.230.069	6.861.487.413.648
1	Nợ phải trả	3.779.002.293.879	5.526.260.100.603
2	Vốn Chủ sở hữu	835.485.936.190	1.335.227.313.045


Bảng kết quả hoạt động kinh doanh

ĐVT: VNĐ

STT	Chỉ tiêu	Năm 2020	Năm 2021
1	Doanh thu thuần	2.625.740.403.110	6.166.071.041.203
2	Lợi nhuận trước thuế	172.368.917.429	294.382.677.827
3	Lợi nhuận sau thuế	156.616.368.705	235.189.713.466

Các nội dung tại tờ trình đã được thông qua với tỷ lệ tán thành đạt 99,928%.

2.2. Tờ trình số 02/2022/TTr-ĐHDCĐ V/v Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2021, theo đó:

Phương án phân phối lợi nhuận: 

STT	Chỉ tiêu	Giá trị
1	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm 2021	235.189.713.466
2	Trích quỹ	25.870.868.481
	Quỹ đầu tư phát triển: tỷ lệ 3%	7.055.691.404
	Quỹ khen thưởng: tỷ lệ 5% (*)	11.759.485.673
	Quỹ phúc lợi: tỷ lệ 3%	7.055.691.404
3	Lợi nhuận năm 2021 còn lại sau khi trích quỹ (3=1-2)	209.318.844.985
4	Lợi nhuận năm trước còn lại	35.922.580.463
5	Lợi nhuận còn lại sau khi trích lập các quỹ (5=3+4)	245.241.425.448
6	Chia cổ tức bằng tiền tỷ lệ 12%	106.939.693.200
7	Lợi nhuận còn lại (7=5-6)	138.301.732.248

Ủy quyền cho HĐQT quyết định thời điểm chia cổ tức cũng như thực hiện các thủ tục cần thiết liên quan đến việc phân phối lợi nhuận năm 2021.

Các nội dung tại tờ trình đã được thông qua với tỷ lệ tán thành đạt 98,4783%.

2.3. Tờ trình số 03/2022/TTr-ĐHĐCĐ V/v Thông qua Kế hoạch kinh doanh năm 2022, theo đó:

STT	Nội dung	Giá trị (VNĐ/năm)
1	Tổng doanh thu (hợp nhất)	7.458.000.000.000
2	Lợi nhuận trước thuế (hợp nhất)	331.000.000.000
3	Lợi nhuận sau thuế (hợp nhất)	265.000.000.000

Các nội dung tại tờ trình đã được thông qua với tỷ lệ tán thành đạt 99,928%

2.4. Tờ trình số 04/2022/TTr-ĐHĐCĐ V/v Thông qua Lựa chọn Đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2022, theo đó:

Ủy quyền cho Hội đồng quản trị (“HĐQT”) lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính Công Ty năm tài chính 2022, trên cơ sở đề nghị của Ban Kiểm soát trong số các công ty kiểm toán được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận.

Các nội dung tại tờ trình đã được thông qua với tỷ lệ tán thành đạt 99,8418%.

2.5. Tờ trình số 05/2022/TTr-ĐHĐCĐ V/v Thông qua Các hợp đồng, giao dịch với các bên có liên quan của Công Ty, theo đó:

- a. Thông qua chủ trương ký kết các hợp đồng, giao dịch giữa Công ty Cổ phần Hưng Thịnh Incons có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% hoặc giao dịch

dẫn đến tổng giá trị giao dịch phát sinh trong vòng 12 (mười hai) tháng kể từ ngày thực hiện giao dịch đầu tiên có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản của Công Ty ghi trong báo cáo tài chính công bố tại thời điểm gần nhất.

Đối tượng ký kết hợp đồng, giao dịch: phụ lục đính kèm Tờ trình này.

Nội dung chủ yếu ký kết các hợp đồng, giao dịch bao gồm:

- (i) Hợp đồng thi công xây dựng công trình;
- (ii) Vay/cho vay, bảo lãnh vay vốn và các biện pháp bảo đảm vay vốn khác (cầm cố, thế chấp), trừ các giao dịch các khoản vay, bảo lãnh cho cổ đông hoặc người có liên quan của cổ đông mà Công ty không được thực hiện theo quy định pháp luật;
- (iii) Mua bán chứng khoán;
- (iv) Thuê, cho thuê tài sản; mua bán sản phẩm, vật tư/vật liệu, thiết bị sản xuất thi công;
- (v) Hợp đồng dịch vụ/cung cấp dịch vụ; các hợp đồng dân sự và thương mại khác.

Giá trị cụ thể của từng giao dịch: theo giá tại từng thời điểm và từng hợp đồng cụ thể, trên cơ sở đảm bảo lợi ích của Công Ty.

- b. Thông qua hợp đồng, giao dịch vay, cho vay, bán tài sản có giá trị lớn hơn 10% tổng giá trị tài sản của Công Ty ghi trong báo cáo tài chính gần nhất giữa Công Ty và cổ đông/nhóm cổ đông sở hữu từ 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trở lên hoặc người có liên quan của cổ đông/nhóm cổ đông đó. Giá trị cụ thể của từng giao dịch: theo giá tại từng thời điểm và từng hợp đồng cụ thể, trên cơ sở đảm bảo lợi ích của Công Ty.
- c. Thông qua việc cấp các khoản vay hoặc bảo lãnh cho thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc, người quản lý khác không phải là cổ đông và những cá nhân, tổ chức có liên quan của các đối tượng này. Giá trị cụ thể của từng giao dịch: theo giá tại từng thời điểm và từng hợp đồng cụ thể, trên cơ sở đảm bảo lợi ích của Công Ty.
- d. Thời gian thực hiện: từ ngày nghị quyết của ĐHĐCĐ thông qua các nội dung nêu trên có hiệu lực cho đến khi ĐHĐCĐ có nghị quyết mới thay thế. Nội dung liên quan đến Tờ trình này được thông qua tại nghị quyết của ĐHĐCĐ trước đây sẽ hết hiệu lực kể từ ngày nghị quyết mới có hiệu lực thi hành.
- e. Ủy quyền cho HĐQT và Tổng Giám đốc của Công Ty quyết định thông qua cũng như giao kết thực hiện từng hợp đồng, giao dịch cụ thể căn cứ theo tình hình thực tế của Công Ty và tiến hành các thủ tục liên quan đến việc ký kết và thực hiện các hợp đồng, giao dịch nêu trên. Ủy quyền có hiệu lực kể từ ngày nghị quyết của ĐHĐCĐ thông qua đến khi ĐHĐCĐ có nghị quyết mới thay thế và không bị giới hạn bởi thời hạn 01 (một) năm.

Các nội dung tại tờ trình đã được thông qua với tỷ lệ tán thành đạt 99,928% *b*

2.6. Tờ trình số 06/2022/TTr-ĐHĐCĐ V/v Thông qua Phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong Công Ty (ESOP), theo đó:

a. Giới thiệu về tổ chức phát hành:


1. Tên tổ chức phát hành : Công ty Cổ phần Hưng Thịnh Incons
2. Tên viết tắt : Hưng Thịnh Incons
3. Địa chỉ trụ sở chính : 53 Trần Quốc Thảo, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3, TP. HCM.
4. Vốn điều lệ : **891.164.110.000** đồng (Tám trăm chín mươi một tỷ một trăm sáu mươi bốn triệu một trăm mười nghìn đồng)
5. Mã cổ phiếu HTN

b. Mục đích phát hành:

- Ghi nhận sự nỗ lực của nhân sự quản lý với những đóng góp vào hiệu quả kinh doanh của Công ty.
- Thu hút và giữ chân nguồn nhân lực có trình độ và kinh nghiệm, gia tăng sự gắn kết của người lao động với Công Ty.

c. Phương án phát hành:

1. Tên cổ phiếu phát hành : Cổ phiếu Công ty Cổ phần Hưng Thịnh Incons.
2. Loại cổ phiếu phát hành : Cổ phần phổ thông.
3. Mệnh giá cổ phần : 10.000 VNĐ/cổ phiếu.
4. Phương thức phát hành : Phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động của Công Ty
5. Đối tượng phát hành : Cán bộ quản lý chủ chốt và cán bộ nhân viên khác (theo tiêu chuẩn thu hút và giữ chân nhân sự chất lượng cao) có đóng góp cho sự phát triển của Công Ty.

Chi tiết danh sách người lao động và quy chế phân phối cho người lao động sẽ được ủy quyền cho HĐQT xây dựng và quyết định sau khi ĐHĐCĐ Công Ty thông qua Phương án phát hành cổ phiếu ESOP này.
6. Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành : **2.673.492** cổ phiếu
7. Giá phát hành : **10.000 VNĐ/cổ phần**
8. Tỷ lệ phát hành và : Tối đa **3%** tổng số cổ phiếu đang lưu hành. 

đảm bảo tỷ lệ sở hữu nước ngoài

Đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài: Việc phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động của Công Ty chỉ phát hành cho đối tượng là người lao động trong nước; do đó, Công Ty đảm bảo luôn đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài theo quy định.

9. Hạn chế chuyển nhượng : 12 tháng kể từ ngày hoàn tất phát hành.
- Trường hợp người lao động kết thúc hợp đồng lao động vì bất kỳ lý do nào trong thời gian hạn chế chuyển nhượng, Công Ty sẽ mua lại số cổ phiếu đó với mức giá phát hành để làm cổ phiếu quỹ.
- ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định tất cả các vấn đề liên quan đến việc mua lại, thu hồi cổ phiếu, bao gồm nhưng không giới hạn việc thông qua hình thức, số lượng cổ phiếu mua lại và thu hồi từng đợt, triển khai thủ tục đăng ký với Ủy ban Chứng khoán Nhà nước theo đúng quy định (nếu có).
10. Thời gian thực hiện : Trong năm 2022, sau khi được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận phát hành
11. Thời gian nhận tiền mua cổ phiếu : Trong năm 2022, sau khi được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận phát hành
12. Các phê duyệt liên quan đến thay đổi vốn điều lệ
- Phê duyệt việc tăng vốn điều lệ của Công Ty theo kết quả của đợt phát hành.
 - Phê duyệt việc sửa đổi mức vốn điều lệ trong Điều Lệ theo kết quả của đợt phát hành.
 - Phê duyệt việc thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp với mức vốn điều lệ mới theo kết quả đợt phát hành.
13. Các phê duyệt liên quan đến thay đổi số lượng cổ phần lưu hành của Công ty
- Phê duyệt việc (i) Điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam và (ii) Đề nghị thay đổi niêm yết tại Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh, để

ghi nhận toàn bộ số lượng cổ phần phát hành theo kết quả của đợt phát hành.

14. Đăng ký giao dịch bổ sung : Toàn bộ cổ phiếu phát hành sẽ được Công Ty tiến hành các thủ tục cần thiết để đăng ký lưu ký và đăng ký giao dịch bổ sung theo đúng quy định pháp luật.
15. Niêm yết cổ phần phát hành thêm : Toàn bộ số cổ phần phát hành theo phương án này sẽ được niêm yết ngay sau khi hoàn tất đợt chào bán.
16. Xử lý cổ phần lẻ và cổ phiếu không được phân phối hết : Đối với số cổ phiếu không chào bán hết (nếu có) sẽ được HĐQT thực hiện phân phối số cổ phiếu này cho các đối tượng khác mà HĐQT thấy là phù hợp theo nguyên tắc giá phát hành không thấp hơn 10.000 VNĐ/cổ phiếu và có tên trong danh sách.


Trong trường hợp hết hạn phân phối cổ phiếu theo quy định của pháp luật (bao gồm cả thời gian gia hạn, nếu có), nếu vẫn còn cổ phần chưa phân phối hết thì số cổ phần chưa phân phối hết này sẽ bị hủy và HĐQT ra quyết định kết thúc đợt phát hành.

d. Phương án sử dụng vốn:

Tổng số tiền thu được từ đợt phát hành sẽ được sử dụng bổ sung vốn cho hoạt động kinh doanh của Công Ty.

e. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị:

ĐHĐCĐ phê duyệt phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động của Công Ty với các nội dung nêu trên và ủy quyền, bao gồm nhưng không giới hạn, các công việc sau đây cho HĐQT:

- (i) Ban hành quy chế phát hành cho người lao động để thực hiện phương án này.
- (ii) Xây dựng, phê duyệt phương án phát hành chi tiết và lựa chọn thời điểm cụ thể để thực hiện. Quyết định việc sửa đổi, điều chỉnh, giải trình chi tiết Phương án phát hành nêu trên theo đề nghị của Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền nhằm triển khai phương án phát hành cổ phần phù hợp với quy định của pháp luật.
- (iii) Quyết định tiêu chí, tiêu chuẩn và danh sách người lao động đủ điều kiện tham gia chương trình và số lượng cổ phiếu phát hành cho từng người lao động, cán bộ nhân viên.
- (iv) Xử lý số lượng cổ phiếu phát hành không được đăng ký mua hết (nếu có). 

- (v) Thực hiện các thủ tục thay đổi đăng ký doanh nghiệp của Công Ty; và sửa đổi các điều khoản liên quan đến Vốn điều lệ tại Điều Lệ căn cứ trên kết quả thực tế của đợt phát hành.
- (vi) Thực hiện tất cả các thủ tục, công việc cần thiết để thay đổi, niêm yết bổ sung số cổ phiếu phát hành theo chương trình lựa chọn cho người lao động của Công Ty tại Sở giao dịch chứng khoán TP. Hồ Chí Minh, điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán tại Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam cho toàn bộ số lượng cổ phần phát hành thêm theo kết quả của đợt phát hành.
- (vii) Triển khai thực hiện tất cả các thủ tục cần thiết khác theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền để hoàn thành việc phát hành cổ phần theo phương án này, phù hợp với quy định của pháp luật và Điều Lệ.
- (viii) HĐQT có thể ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT hoặc/và Tổng giám đốc để thực hiện một hoặc một số công việc được ủy quyền nêu trên.

Hội đồng quản trị sẽ báo cáo cho Đại hội đồng cổ đông về tình hình thực hiện việc phát hành cổ phiếu ESOP của Công Ty và các nội dung của phương án phát hành đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua nhưng chưa được thực hiện tại các kỳ họp Đại hội đồng cổ đông thường niên lần tiếp theo cho đến khi kết thúc việc phát hành.

Các nội dung tại tờ trình đã được thông qua với tỷ lệ tán thành đạt 99,5291%

2.7. Tờ trình số 07/2022/TTr-ĐHĐCĐ V/v Thông qua Phương án chào bán cổ phần riêng lẻ, theo đó:

a. Giới thiệu về tổ chức phát hành

1. Tên tổ chức phát hành: Công Ty Cổ phần Hưng Thịnh Incons
2. Tên viết tắt: Hưng Thịnh Incons
3. Địa chỉ trụ sở chính: 53 Trần Quốc Thảo, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3, TP. HCM
4. Vốn điều lệ: **891.164.110.000** đồng (*Tám trăm chín mươi một tỷ một trăm sáu mươi bốn triệu một trăm mười nghìn đồng*)
5. Mã cổ phiếu: HTN

b. Mục đích chào bán

Nhằm đảm bảo cơ cấu vốn hợp lý, thu hút nguồn vốn đầu tư để mở rộng sản xuất kinh doanh năm 2022 và những năm tiếp theo, từ đó củng cố vị thế, nâng cao năng lực cạnh tranh của Công ty trên cơ sở đảm bảo quyền lợi của các cổ đông và tuân thủ quy định của Nhà nước đối với việc phát hành cổ phiếu để huy động vốn của công ty đại chúng.

c. Phương án chào bán *b*

1. Tên cổ phiếu : Cổ phiếu Công Ty Cổ phần Hưng Thịnh Incons.
6. Loại cổ phần : Cổ phần phổ thông, hạn chế chuyển nhượng 01 (một) năm kể từ ngày phát hành.
7. Phương thức chào bán : Chào bán cổ phần riêng lẻ.
8. Số lượng cổ phiếu chào bán : Tối đa 25.000.000 cổ phiếu.
9. Giá chào bán : Ủy quyền cho HĐQT quyết định giá chào bán theo nguyên tắc không thấp hơn giá trị sổ sách của Công ty tại Báo cáo tài chính Quý (liền trước) thời điểm phát hành.
10. Tổng giá trị chào bán (theo mệnh giá) : 250.000.000.000 đồng (Hai trăm năm mươi tỷ đồng).
11. Thời gian dự kiến chào bán : Chậm nhất đến Quý 2 năm 2023, sau khi có chấp thuận của Ủy ban chứng khoán Nhà nước.
Ủy quyền cho HĐQT lựa chọn và quyết định thời điểm phù hợp để thực hiện chào bán.
12. Thời gian nhận đăng ký mua : Chậm nhất đến Quý 2 năm 2023, sau khi có chấp thuận của Ủy ban chứng khoán Nhà nước, theo quy định của pháp luật.
13. Thời gian nhận tiền mua : Chậm nhất đến Quý 2 năm 2023, sau khi có chấp thuận của Ủy ban chứng khoán Nhà nước, theo quy định của pháp luật.
14. Niêm yết cổ phần phát hành thêm : Toàn bộ số cổ phần phát hành thêm theo phương án này sẽ được niêm yết ngay sau khi hoàn tất đợt chào bán.
15. Các phê duyệt liên quan đến thay đổi vốn điều lệ :
 - Phê duyệt việc tăng vốn điều lệ của Công ty theo kết quả của đợt phát hành.
 - Phê duyệt việc sửa đổi mức vốn điều lệ trong Điều lệ Công ty theo kết quả của đợt phát hành.
 - Phê duyệt việc thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp với mức vốn điều lệ mới theo kết quả đợt phát hành.
16. Các phê duyệt liên quan đến thay đổi số : Phê duyệt việc (i) Điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán tại Trung tâm

lượng cổ phần lưu hành của Công Ty Lưu ký Chứng khoán Việt Nam và (ii) Đề nghị thay đổi niêm yết tại Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh, đề ghi nhận toàn bộ số lượng cổ phần phát hành thêm theo kết quả của đợt phát hành.

17. Đăng ký giao dịch bổ sung : Toàn bộ cổ phiếu phát hành thêm sẽ được Công ty tiến hành các thủ tục cần thiết để đăng ký lưu ký và niêm yết bổ sung theo đúng quy định pháp luật.

18. Tiêu chí lựa chọn nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp: là các tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài đáp ứng các điều kiện theo quy định của pháp luật.

Đồng thời, giao và ủy quyền cho HĐQT, quyết định danh sách nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp cụ thể.

19. Số lượng nhà đầu tư : Cổ phần được chào bán cho không quá 99 nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp.

Đồng thời, giao và ủy quyền cho HĐQT, quyết định số lượng cổ phần chào bán cho từng nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp.

20. Tỷ lệ sở hữu nước ngoài: Phương án đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài: ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT thông qua phương án đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài.

d. Phương án sử dụng vốn

(i) Tổng số tiền thu được từ đợt phát hành sẽ được sử dụng bổ sung vốn cho hoạt động kinh doanh của Công Ty, dự kiến như sau:

STT	Mục đích sử dụng vốn	Số tiền (dự kiến) (VND)
1	Thanh toán chi phí nhân công và dịch vụ cho nhà thầu phụ	196.000.000.000
1.1	Thanh toán chi phí thi công kết cấu phần thân Zone B (block S, C, T) - Công ty CP XD TM Hải Đăng Thái Bình theo Hợp đồng 0820/2021/HĐTC/HTI-HĐTB ngày 29/11/2021	44.000.000.000
1.2	Thanh toán chi phí thi công kết cấu	45.000.000.000

	phần ngầm C1 và kết cấu phần thân khối C1, C2, C3, - Công ty CP TM DV XD Thanh Vinh, theo hợp đồng thi công số 0753/2021/HĐTC/HTI-TV ngày 01/12/2021	
1.3	Thanh toán chi phí thi công kết cấu phần ngầm theo Hợp đồng thi công số 0821/2021/HĐTC/HTI-HĐTB ngày 10/12/2021 - Công ty CP XD TM Hải Đăng Thái Bình	26.000.000.000
1.4	Thanh toán chi phí thi công hoàn thiện Block B theo hợp đồng 0777/2019/HĐTC/HTI-VX HĐ 83 (14/10/2020) - Cty Cổ phần ILA EC (công ty CP Võ Xuân)	10.000.000.000
1.5	Thanh toán chi phí thi công thô Block D theo hợp đồng 0567/2019/HĐTC/HTI-HĐTB HĐ 728 (14/12/19) - Công ty CP XD TM Hải Đăng Thái Bình	30.000.000.000
1.6	Thanh toán chi phí thi công lắp đặt sàn gỗ theo hợp đồng số 0706/2021/HĐTC/HTI-HTSG - Công ty TNHH ĐT TM DV Hà Thành Sài Gòn	11.000.000.000
1.7	Thanh toán chi phí thi công hoàn thiện Block C theo hợp đồng 0634/2020/HĐTC/HTI-TV HĐ 249 (20/04/21) - Công ty CP TM DV XD Thanh Vinh	30.000.000.000
2	Thanh toán chi phí máy móc/thiết bị/nguyên vật liệu xây dựng cho nhà cung cấp	54.000.000.000
2.1	Thanh toán chi phí cung cấp bê tông thương phẩm cho Cty TNHH Bê Tông Mê Kông theo Hợp đồng nguyên tắc 4895/2021/HĐNT/HTI-Mekong	20.000.000.000
2.2	Thanh toán chi phí cung cấp & lắp đặt hoàn thiện hệ thống ĐHKK, thông gió Block A,B theo hợp đồng 0193/2020/HĐTC/HTI-JHE HĐ 53 (25/01/21) -Cty Jesco Hòa Bình	34.000.000.000
	Tổng cộng	250.000.000.000

- (ii) Phương án xử lý trong trường hợp chào bán không đạt tỷ lệ chào bán thành công: Công ty sẽ sử dụng linh hoạt các nguồn vốn khác của Công ty hoặc vay ngân hàng hoặc huy động từ các nguồn hợp lệ

khác nhằm bù đắp phần vốn còn thiếu để thực hiện mục đích sử dụng vốn nêu trên.

- (iii) ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT thay đổi phương án sử dụng vốn, số tiền thu được từ đợt chào bán, đợt phát hành với giá trị thay đổi nhỏ hơn 50% số vốn, số tiền thu được từ đợt chào bán.

e. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị

ĐHĐCĐ phê duyệt phương án phát hành cổ phiếu riêng lẻ tăng Vốn điều lệ với các nội dung nêu trên và ủy quyền, bao gồm nhưng không giới hạn, các công việc sau đây, cho HĐQT:

- (i) Xây dựng, phê duyệt phương án phát hành chi tiết và lựa chọn thời điểm cụ thể để thực hiện. Quyết định việc sửa đổi, điều chỉnh, giải trình chi tiết Phương án phát hành nêu trên theo đề nghị của Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền nhằm triển khai phương án phát hành cổ phần phù hợp với quy định của pháp luật.
- (ii) Lựa chọn Nhà đầu tư để chào bán và quyết định thời điểm chào bán phù hợp.
- (iii) Lập, quyết định chi tiết mục đích, phương án sử dụng số tiền thu được từ đợt phát hành và linh hoạt điều chỉnh việc phân bổ, sử dụng nguồn vốn huy động từ đợt phát hành này; thay đổi mục đích, phương án sử dụng vốn (nếu cần thiết) cho phù hợp với tình hình thực tế bảo đảm lợi ích của cổ đông.
- (iv) Quyết định tất cả các công việc khác có liên quan hay phát sinh mà HĐQT nhận thấy là cần thiết để hoàn thành các nội dung công việc được giao.
- (v) Thực hiện các thủ tục thay đổi đăng ký doanh nghiệp của Công ty; và sửa đổi các điều khoản liên quan đến Vốn điều lệ tại Điều lệ Công ty căn cứ trên kết quả thực tế của đợt phát hành.
- (vi) Thực hiện tất cả các thủ tục, công việc cần thiết để thay đổi, niêm yết bổ sung tại Sở giao dịch chứng khoán TP. Hồ Chí Minh, điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán tại Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam cho toàn bộ số lượng cổ phần phát hành thêm theo kết quả của đợt phát hành.
- (vii) Triển khai thực hiện tất cả các thủ tục cần thiết khác theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền để hoàn thành việc phát hành cổ phần theo phương án này, phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ Công Ty.
- (viii) HĐQT có thể ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT, Tổng giám đốc để thực hiện một hoặc một số công việc được ủy quyền nêu trên.

Các nội dung tại tờ trình đã được thông qua với tỷ lệ tán thành đạt 99,8321%.

2.8. Tờ trình số 08/2022/TTr-ĐHĐCĐ V/v Thông qua Điều chỉnh, bổ sung ngành, nghề kinh doanh của Công Ty, theo đó:


a. Thay đổi ngành, nghề kinh doanh của Công Ty:

(i) Bỏ ngành, nghề kinh doanh sau của Công Ty:

STT	Tên ngành, nghề kinh doanh	Mã ngành
1.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan Chi tiết: Bán buôn xăng dầu và các sản phẩm liên quan (trừ gas)	4661

(ii) Sửa đổi chi tiết ngành, nghề kinh doanh sau của Công Ty:

STT	Tên ngành, nghề kinh doanh		Mã ngành
	Trước sửa đổi	Sau sửa đổi	
1.	Chuẩn bị mặt bằng	Chuẩn bị mặt bằng (trừ dịch vụ nổ mìn)	4312
2.	Đại lý, môi giới, đấu giá Chi tiết: Đại lý mua bán, ký gởi hàng hóa	Đại lý, môi giới, đấu giá Chi tiết: Đại lý mua bán, ký gởi hàng hóa, không bao gồm thuốc lá, xì gà, sách báo, tạp chí, vật phẩm ghi hình, kim loại quý và đá quý, dược phẩm, thuốc nổ, dầu thô và dầu đã qua chế biến, gạo, đường mía và đường củ cải	4610
3.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Kinh doanh bất động sản	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Kinh doanh bất động sản, không bao gồm hoạt động: Đầu tư xây dựng hạ tầng nghỉ dưỡng, nghỉ địa để chuyển nhượng quyền sử dụng đất gắn với hạ tầng	6810

(iii) Ngành, nghề kinh doanh của Công Ty sau khi thay đổi: 

STT	Tên ngành, nghề	Mã ngành
1.	Sản xuất máy thông dụng khác Chi tiết: Sản xuất hàng cơ khí (không gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện, sản xuất gốm sứ - thủy tinh, chế biến gỗ tại trụ sở).	2819
2.	Sản xuất các cấu kiện kim loại (không hoạt động tại trụ sở).	2511
3.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại (không hoạt động tại trụ sở).	2592
4.	Khai thác gỗ Chi tiết: Khai thác gỗ rừng trồng.	0221
5.	Khai thác lâm sản khác trừ gỗ	0222
6.	Hoạt động dịch vụ lâm nghiệp	0240
7.	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét (không hoạt động tại trụ sở).	0810
8.	Cưa, xẻ, bào gỗ và bảo quản gỗ Chi tiết: Cưa, xẻ và bào gỗ (không hoạt động tại trụ sở).	1610
9.	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác Chi tiết: Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác (không hoạt động tại trụ sở).	1621
10.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng (không hoạt động tại trụ sở).	1622
11.	Sản xuất bao bì bằng gỗ (trừ chế biến gỗ, tái chế phế thải tại trụ sở).	1623
12.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rom, rạ và vật liệu tết bện Chi tiết: Sản xuất hàng thủ công mỹ nghệ (không gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện, sản xuất gốm sứ - thủy tinh, chế biến gỗ tại trụ sở). Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ (trừ sản xuất bột giấy, tái chế phế thải, chế biến gỗ tại trụ sở).	1629
13.	Vận tải hàng hóa ven biển và viễn dương	5012

	Chi tiết: Vận tải hàng hóa ven biển.	
14.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày Chi tiết: Chỗ nghỉ trên xe lưu động, lều quán, trại dùng để nghỉ tạm (không hoạt động tại Thành phố Hồ Chí Minh).	5510
15.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: Mua bán vật liệu xây dựng; Bán buôn đá granite (không hoạt động tại trụ sở)	4663
16.	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế Chi tiết: Sản xuất giường tủ, bàn ghế bằng gỗ (trừ chế biến gỗ, tái chế phế thải tại trụ sở). Sản xuất giường tủ, bàn ghế bằng vật liệu khác (không gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi, mạ điện tại trụ sở).	3100
17.	Sửa chữa máy móc, thiết bị (không gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở).	3312
18.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải không độc hại Chi tiết: Xử lý chất thải (không hoạt động tại trụ sở).	3821
19.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải độc hại (không hoạt động tại trụ sở).	3822
20.	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ Chi tiết: Xây dựng công trình giao thông. Xây dựng công trình đường bộ.	4210
21.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: Xây dựng công trình dân dụng, công nghiệp.	4290
22.	Chuẩn bị mặt bằng (trừ dịch vụ nổ mìn)	4312
23.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
24.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí (trừ lắp đặt các thiết bị điện lạnh (thiết bị cấp đông, kho lạnh, máy đá, điều hòa không khí, làm lạnh nước) sử dụng ga lạnh R22 trong lĩnh vực chế biến thủy hải sản và trừ gia công cơ	4322

	khí, tái chế phế thải, xi măng điện tại trụ sở)	
25.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
26.	Đại lý, môi giới, đấu giá Chi tiết: Đại lý mua bán, ký gửi hàng hóa, không bao gồm thuốc lá, xì gà, sách báo, tạp chí, vật phẩm ghi hình, kim loại quý và đá quý, dược phẩm, thuốc nổ, dầu thô và dầu đã qua chế biến, gạo, đường mía và đường củ cải	4610
27.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Mua bán văn phòng phẩm.	4649
28.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông Chi tiết: Mua bán linh kiện điện tử.	4652
29.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Mua bán hàng kim khí điện máy.	4659
30.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ (trừ hóa lỏng khí để vận chuyển)	4933
31.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Kinh doanh bất động sản, không bao gồm hoạt động: Đầu tư xây dựng hạ tầng nghĩa trang, nghĩa địa để chuyển nhượng quyền sử dụng đất gắn với hạ tầng	6810
32.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: Thiết kế xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp. Thiết kế xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật đô thị. Lập dự án đầu tư. Đo đạc và bản đồ. Kiểm định chất lượng công trình xây dựng. Đánh giá sự cố và lập phương án xử lý. Thẩm tra thiết kế. Lập dự toán công trình. Tư vấn xây dựng (trừ giám sát thi công, khảo sát xây dựng). Giám sát công tác xây dựng và hoàn thiện công trình dân dụng và công nghiệp.	7110 (Chính)

b. Ủy quyền thực hiện:

ĐHĐCĐ ủy quyền cho Tổng giám đốc và là Người đại diện theo pháp luật của Công Ty chuẩn bị hồ sơ, tài liệu, thực hiện các thủ tục cần thiết theo

quy định của pháp luật để đăng ký thay đổi ngành, nghề kinh doanh và cập nhật Điều Lệ của Công Ty cho phù hợp theo các nội dung tại Mục a nêu trên.

Các nội dung tại tờ trình đã được thông qua với tỷ lệ tán thành đạt 99,928%.

2.9. Tờ trình số 09/2022/TTr-ĐHĐCĐ V/v Thông qua Thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Người phụ trách quản trị Công Ty năm 2021 và dự kiến mức Thù lao năm 2022, theo đó:

a. Thù lao đã chi trả năm 2021:


STT	Nội dung	Số lượng	Thù lao đồng/người/tháng (VND)	Tổng cộng (VND)
1.	Chủ tịch HĐQT	01	10.000.000	120.000.000
2.	Phó Chủ tịch HĐQT	02	8.000.000	192.000.000
3.	Thành viên HĐQT	03	5.000.000	180.000.000
4.	Kiểm soát viên	03	5.000.000	180.000.000
5.	Người phụ trách quản trị	01	5.000.000	60.000.000
	Tổng cộng			732.000.000

b. Thù lao dự kiến chi trả năm 2022:

Căn cứ kế hoạch kinh doanh dự kiến năm 2022, thông qua mức thù lao năm 2022 như sau:

STT	Nội dung	Số lượng	Thù lao đồng/người/tháng (VND)	Tổng cộng (VND)
1.	Chủ tịch HĐQT	01	10.000.000	120.000.000
2.	Phó Chủ tịch HĐQT	02	8.000.000	192.000.000
3.	Thành viên HĐQT	03	5.000.000	180.000.000
4.	Kiểm soát viên	03	5.000.000	180.000.000
5.	Người phụ trách quản trị	01	5.000.000	60.000.000
	Tổng cộng			732.000.000

Hình thức và Thời điểm thanh toán: Thanh toán theo tháng và được quyết toán khi kết thúc năm tài chính trong năm. Thanh toán từ ngày 26 đến ngày 30 cùng tháng.

Các nội dung tại tờ trình đã được thông qua với tỷ lệ tán thành đạt 99,928%. 

Điều 3. Giao cho Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc của Công Ty chịu trách nhiệm tổ chức chỉ đạo và đôn đốc triển khai, theo dõi việc thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

Điều 4. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 5. Các cổ đông, thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc, các phòng/ban/cá nhân của có liên quan của Công Ty có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 “để thực hiện”;
- Các cổ đông;
- Ban kiểm soát “để giám sát”;
- Lưu VP. HĐQT.



Nguyễn Đình Trung